

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2018/HSST

Ngày: 22/11/2018

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Vũ Thị Minh Huệ

2/ Ông Phan Vũ Anh Kiệt

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN PH (N) - Sinh năm: 1994; Nơi sinh: Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường L, Tp. P, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P (Đã chết) và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 19/4/2016, bị Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Bình Thuận xử phạt **18** tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số: 63/2016/HSST). Đến ngày 11/5/2017, thì chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận số: 350/GCN của Giám thị trại giam Sông Cái).

Nhân thân: Ngày 12/12/2012, bị Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Bình Thuận xử phạt **30** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số: 201/2012/HSST). Đến ngày 30/8/2014, thì chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận số: 677/GCN-CHXHPT của Giám thị trại giam Huy Khiêm).

Bị cáo bị bắt ngày **07/9/2018**, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Lê Thanh H, sinh năm: 1986 - Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, Tp. P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/9/2018, Nguyễn Văn Ph, cùng với Lê Thanh H, đón xe buýt từ thành phố P vào thị xã L, Bình Thuận mua ma túy để sử dụng. Khi đến Khu phố 2, phường P, thị xã L thì H vào quán nước bên đường ngồi chờ, còn Ph đón xe ôm đến phường B, thị xã L gặp và mua của một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) một bạch ma túy với số tiền là 2.400.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ph và Hùng đang mua bánh mỳ để ăn thì thấy Công an phường Phước Hội đi tới, do sợ bị phát hiện nên Ph vút bạch ma túy xuống dưới đất, Công an phường P đến kiểm tra thì Ph bỏ chạy, Công an phường P đã lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ tang vật là một bạch nylon bên trong có chứa hai cục chất bột màu trắng dạng rắn, rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để xử lý theo thẩm quyền. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Ph để xử lý theo pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số: **806/KLGD-PC09** ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **1,4746 gam**, là **Heroin**".

Về vật chứng vụ án: **0,6661 gam** mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 806 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; **01** điện thoại di động hiệu Huawei màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Ph và **01** điện thoại di động hiệu Mobell màu cam đen thu giữ của Lê Thanh Hùng. Hiện toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản lập ngày 19/10/2018.

Tại bản cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph, mức án tù 30 đến 36 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 806 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ph **01** điện thoại di động hiệu Huawei màu đen; Trả lại cho Lê Thanh Hùng **01** điện thoại di động hiệu Mobell màu cam đen.

- Tại phiên tòa, bị Nguyễn Văn Ph khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Nguyễn Văn Ph không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Ph: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07/9/2018, tại khu phố 2, phường P, thị xã L. Bị cáo Nguyễn Văn Ph có hành vi tàng trữ 01 bìch ma túy (có đặc điểm: 01 bìch nylon trong suốt, bên trong có chứa 02 cục chất bột dạng rắn, màu trắng), khi nhìn thấy Công an phường P đi tới, sợ bị phát hiện nên bị cáo Nguyễn Văn Ph đã vứt bìch ma túy xuống đất rồi bỏ chạy, đón xe về thành phố P. Công an phường P đã tiến hành thu giữ tang vật, lập biên bản ghi nhận sự việc, chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: **806/KLGD - PC09** ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **1,4746** gam, là **Heroin**".

Hội đồng xét xử nhận thấy, với hành vi tàng trữ trái phép **1,4746 gam Heroin** mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Ph, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với tuổi đời còn trẻ nhưng lại có nhân thân xấu, bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân Tp. P xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 201/2012/HSST ngày 12/12/2012) nên bị cáo biết rõ tác hại, sự nguy hiểm của chất ma túy đối với sức khỏe con người, những hệ lụy từ ma túy gây ra cho xã hội, cũng như việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng ... trái phép chất ma túy và sẽ trừng trị nghiêm những ai cố ý vi phạm, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn bất chấp sự trừng trị của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Ph là cố ý, bất chấp pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa Ph. Hơn nữa, với tình hình tội phạm về ma túy đang ngày một gia tăng, mà địa bàn thị xã L là một trong những địa Ph có tình hình tội phạm về ma túy diễn biến hết sức phức tạp, thu hút nhiều con nghiện ở các địa Ph khác đến mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép ... chất ma túy. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm, để cải tạo giáo dục chính bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Xét thấy, năm 2016, bị cáo Nguyễn Văn Ph bị Tòa án nhân dân Tp. P xử phạt 18 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 63/2016/HSST ngày 19/4/2016) và khi xét xử Tòa án nhân dân Tp. P đã áp dụng tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" đối với bị cáo Ph. Đến ngày 11/5/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích theo luật định. Tuy nhiên, căn cứ Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, thì cần thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo. Do đó, đối với bản án hình sự số 201/2012/HSST ngày 12/12/2012 của Tòa án nhân dân Tp. P đã xử phạt bị cáo Ph 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được coi là không có án tích; Bởi lẽ, khi phạm tội bị cáo Ph là người dưới 18 tuổi, bị kết án về phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo không xác định là "Tái phạm nguy hiểm", mà chỉ xác định "Tái phạm" là theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Sau bị cáo bỏ trốn về nhà, bị cáo đã đến trình diện, khai nhận toàn bộ sự việc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với **0,6661** gam mẫu vật M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 806 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen thu giữ của bị cáo Ph . Xét, đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan tới việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu cam đen, thu giữ của anh Lê Thanh Hùng. Xét, đây là tài sản riêng của anh Hùng, không liên quan tới việc phạm tội, nên cần trả lại cho anh Lê Thanh Hùng.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ph, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ph **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **07/9/2018**.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu huỷ **01** phong bì niêm phong số 806 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ph **01** điện thoại di động hiệu Huawei màu đen và trả lại cho anh Lê Thanh Hùng **01** điện thoại di động hiệu Mobell màu cam đen.

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[3] Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- CA tỉnh Bình Thuận
- VKSND thị xã L
- THADS thị xã L
- Công an thị xã L
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS - Lưu Tòa án
- UBND địa Ph nơi BC cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình